

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành
www.vpns.org

Thế Giới Ngày Nay

WTO

Hoa Kỳ và Việt Nam vừa ký kết biên bản hiệp định song phương về WTO, trong đó có ba khoản quan trọng là: Dịch vụ, Công nghiệp và Nông nghiệp.

Về Dịch vụ:

*Ngân hàng và chứng khoán: Kể từ 1/4/2007, các ngân hàng Mỹ và các nước khác có thể thành lập chi nhánh tại VN với 100% vốn và được phát hành thẻ tín dụng (credit card).

*Bảo hiểm: các công ty bảo hiểm nước ngoài vào VN với số vốn 100%, và không cần phải liên doanh với VN.

*Viễn thông: Các nhà cung cấp nước ngoài được sở hữu vốn lớn trong bốn lĩnh vực: viễn thông cơ bản, hệ thống dữ kiện cá nhân, dịch vụ vệ tinh và dịch vụ cáp ngầm dưới biển.

*Năng lượng: Các công ty năng lượng nước ngoài sẽ hoạt động liên doanh với công ty VN từ 3 đến 5 năm, sau đó họ có thể thành lập doanh nghiệp 100% vốn riêng.

*Chuyển phát nhanh: Sau 5 năm làm việc liên doanh, các công ty chuyển phát nhanh có quyền sở hữu vốn 100%. Các công ty này phải được đối xử như Bưu Điện VN.

*Dịch vụ phân phối: Kể từ 1/1/2009 các nhà cung cấp Mỹ sẽ được thành lập với 100% vốn riêng. Họ được phép phân phối sản phẩm nhập khẩu và nội địa cũng như lập đại lý và cơ sở cá nhân.

*Vận tải: VN sẽ mở cửa thị trường bảo dưỡng và sửa chữa máy bay. Các công ty nước ngoài sau 5 năm làm việc liên doanh, được phép sở hữu vốn 100%..

Về Công nghiệp:

*Ngay sau khi gia nhập WTO, 94% hàng xuất khẩu công nghệ của Mỹ sẽ chịu thuế từ 15% trở xuống. Hàng công nghệ VN xuất khẩu cũng sẽ giảm thuế dưới 20%. VN sẽ gia nhập Công nghệ tin học và bỏ hoàn toàn thuế đối với các sản phẩm như *computer, cell phone* và *modem*.

*Hóa chất, mỹ phẩm và dược phẩm: 80% hóa chất được giảm thuế. Mỹ phẩm thuế giảm từ 44% xuống 17,9%. Dược phẩm sau 5 năm giảm 2,5%.

*Máy bay: Máy bay và động cơ sẽ hoàn toàn miễn thuế trong vòng 7 năm.

*Xe hơi: thuế giảm 50%. Linh kiện xe hơi giảm 19%.

*Xe máy: giảm 56% thuế. Bỏ lệnh cấm nhập xe trên 175 cc.

Về Nông nghiệp:

*Nông phẩm của Mỹ sẽ chịu thuế 15% trở xuống thay vì 27% như hiện nay. Nông phẩm gồm cả: Bông, thịt bò, thịt heo, thịt bò filet, thịt cừu, nho, táo, lê v.v...

Việc ký kết kể trên vẫn còn phải chờ được Quốc Hội Mỹ chuẩn nhận, và sau đó là tổ chức WTO công nhận. Việt Nam hy vọng sẽ thực hiện mộng vào WTO trong tháng 10 năm 2006.

Nhận Lỗi Lầm tại Iraq

Sau cuộc viếng thăm Iraq, Thủ tướng nước Anh là Tony Blair đã đến Hoa Kỳ để cùng Tổng thống Bush tổng kết tình hình Iraq sau ba năm chiến tranh. Ông Bush đã nói: “Mặc dù có những bước lùi và sai sót, tôi mạnh dạn tin rằng chúng ta đã và đang làm điều chính đáng. (Dĩ nhiên) Không phải mọi việc đều diễn ra như chúng ta hy vọng trông mong đâu.”

Ông Tony Blair thì tiếc rằng các bộ phận chính trị và quân sự của Iraq ngay sau khi Baghdad suy sụp đã bị loại bỏ, chính vì thế mà Iraq có một khoảng trống về an ninh và khuyến khích các phần tử còn thân chế độ cũ cầm vũ khí chống lại tân chính quyền. Ông Blair cũng nói rằng quân đồng minh đánh giá quá thấp sức mạnh và quyết tâm của các lực lượng “kháng chiến.”

Mỹ hiện có trên 131 ngàn quân đóng trên đất Iraq, trong khi đó quân Anh chỉ có 8000. Một câu hỏi mà cả hai nhà lãnh đạo đều tránh là: Bao giờ họ cho rút quân về? Thật ra chưa ai có thẩm quyền trả lời câu hỏi này. Nhưng có tin đồn rằng quân Mỹ sẽ giảm xuống còn 100 ngàn tại Iraq vào cuối năm 2006.

Cho đến đầu tháng Sáu, tân chính phủ tại Iraq vẫn chưa tìm ra hai vị bộ trưởng quan trọng nhất, đó là Quốc Phòng và An Ninh. Trong khi đó thì vị Tân Thủ tướng Iraq, ông Nouri al-Maliki nói rằng các lực lượng võ trang của Iraq vừa mới

thành lập có khả năng kiểm soát an ninh trong tất cả các thành phố Iraq trong vòng 18 tháng. Ông Tony Blair từng đề nghị là Tân Thủ tướng Iraq nên kiêm nhiệm hai chức vụ này.

Người ta nhận thấy cả hai chiến trường: Afghanistan và Iraq, số tử vong mỗi ngày một gia tăng, cả về quân sự lẫn dân sự và dư luận Mỹ cũng như Anh càng ngày càng không ủng hộ các cuộc chiến tranh đã bước vào năm thứ tư. Trong khi đó các tân chính phủ chưa hy vọng tự trị tự quản mà không có quân Mỹ yểm trợ.

Ai Trả Lương

Sau bao năm tranh đấu, Palestine đã hình thành một nước theo dân chủ với Tổng thống là Mahmoud Abbas và một Quốc Hội gồm đa số là người đảng Hamas. Hiện nay Palestine không phải đối đầu với kẻ thù lâu đời là Israel, nhưng phải giải quyết một nan đề rất đơn giản, đó là kiếm đâu ra tiền để trả lương cho 60% nhân viên nhà nước. Trong đó có 3000 cảnh sát.

Nhà nước Palestine từng hô hào dân chúng góp của giúp nước, nhưng vẫn không tìm đâu ra tiền.

Nhân viên nhà nước đã không có lương suốt ba tháng và chưa biết phải chịu cảnh này cho đến bao giờ.

Mặc dù phe Hamas nắm Quốc Hội nhưng vẫn không làm gì để có ngân sách nhà nước. Đây là một thí dụ điển hình về thất bại ê chề của một tổ chức khủng bố trong thế kỷ 21.

Đầu tháng Sáu cảnh sát (đa số là người thuộc đảng Fatah) đã biểu tình trước Quốc Hội (Hamas) để đòi lương, nhưng vẫn chưa có ai giải quyết cho họ.

Ngân khố của Palestine cạn kiệt sau khi các nước tài trợ Âu và Mỹ cắt đứt viện trợ và Israel ngưng chuyển tiền thuế của Palestine mà họ từng thu giúp lâu nay. Điều kiện để được công nhận là: Hamas phải chấm dứt các hành động bạo hành khủng bố và chính thức công nhận nước Israel.

Cha Trên Trời

Trong bài giảng trên núi Ô-liu ngày xưa, Chúa Giê-xu đã dạy:

“Ta lại nói cùng các người: Hãy xin, sẽ ban cho; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.

Vì hề ai xin thì được, ai tìm thì gặp, và sẽ mở cửa cho ai gõ.

Trong các người có ai làm cha, khi con mình xin bánh mà cho đá chẳng? Hay là xin cá, mà cho rắn thay vì cá chẳng? Hay là xin trứng, mà cho bò cạp chẳng? Vậy nếu các người là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài!” (Phúc Âm Lu-ca 11:11-13).

Câu nguyện là gì?

Khi ta có nhu cầu, ta có thể đến với Chúa để trình bày bằng ba hình thức: Xin, Tìm và Gõ cửa.

Đây là những lời dạy ta cần hiểu rõ và đừng nhầm lẫn.

Ta có thể xin Chúa cho ta những gì mà Chúa có thể cho và không trái với nguyên tắc hay bản chất của Ngài. Thí dụ như ta xin Chúa cho mình làm một hành động gian dối, xấu xa chẳng hạn, là điều hoàn toàn trái với bản chất thánh khiết và chân thật của Ngài, thì chắc chắn Chúa không thể cho, và ta cũng biết trước rằng việc xin đó sẽ không thành.

Ta có thể xin những gì mà Chúa từng hứa trong Kinh Thánh, là những điều tốt nhất cho chính ta, và hữu ích cho nước của Ngài.

Chúa là Đấng sẽ quyết định việc cho hay không cho, vì Chúa biết rõ quá khứ, hiện tại và tương lai. Trong khi đó ta chỉ biết hiện tại thôi.

Chúng ta tìm điều mình thật sự cần, chứ không phải điều mình muốn thì sẽ được. Dĩ nhiên là tìm với mục đích tốt lành, chân thực, hữu ích và với thái độ chính đáng, hạ mình, chân thành, và kiên nhẫn, thì Chúa sẽ ban cho.

Thật ra xin, tìm và gõ cửa cũng chỉ là một hành động thôi

Chúa sẵn sàng cho ta những điều sau đây: Tha tội cho ta. Cứu vớt linh hồn ra khỏi chốn trầm luân. Chúa ở cùng khi gặp khó khăn. Chúa cho cơ hội để làm rạng danh Chúa.

Nhưng ta nên nhớ rằng Chúa có quyền lựa chọn thời điểm và sự việc, chứ không phải ta.

Chúa có thể không cho điều ta xin nhưng cho điều tốt nhất.

Một câu hỏi người ta thường đặt ra là: *Nếu Chúa đã biết tất cả và Chúa rất thương yêu tôi, thì tại sao tôi phải cầu xin mới được điều tôi cần?*

Câu hỏi này thoạt tiên nghe rất hợp lý, nhưng có ba lý giải sau đây ta cần lưu ý:

Việc cầu nguyện mang ý nghĩa sâu xa hơn chỉ là “xin” điều này điều nọ. Chúa muốn ta bằng lòng hạ mình tôn thờ Chúa và trao đổi với Ngài chứ không phải đối xử với Chúa cũng như với thiên nhiên vậy.

Hơn nữa, Chúa cho ta đặc ơn cầu nguyện để được thỏa lòng khi Chúa ban cho điều mình xin. Hiểu theo nghĩa Kinh Thánh thì Chúa cho ta được tham dự vào sự việc xảy ra qua lòng tin của ta.

Chính Chúa Giê-xu cũng thường cầu nguyện với Đức Chúa Trời và dạy mọi người phải cầu nguyện. Chúng ta tin Chúa Giê-xu và vâng lời Ngài trong mọi khía cạnh.

Ta nên nhớ rằng, Chúa biết tất cả về ta, và Ngài thường ban cho ta rất nhiều điều mà ta không cầu nguyện, hay chưa cầu nguyện mà đã nhận được. Chúa ban cho ta nhiều hơn những gì ta cầu xin, vì Chúa biết rõ nhu cầu của ta hơn ta biết.

Ta có thể cầu xin những gì?

Chúa khuyến khích ta cầu xin bằng cách so sánh Cha Trên Trời và người cha trong trần gian. Chúa là Đấng vĩnh hằng, vô hạn, quyền năng, còn người cha trần gian sống trong nhiều giới hạn.

Cha trần gian hay người trần gian được gọi là người xấu. Chữ xấu có mấy nghĩa: phạm tội, không khôn ngoan, thiên vị, độc địa, không tha thứ, khó chịu. Thật ra từ tiêu chuẩn thánh thiện của Chúa thì mọi người đều là tử tội đáng bị trừng phạt cả. Chúa đã xác nhận, trong nhân loại không có ai là người lành hay tốt, dẫu một người cũng không có.

Người cha trần gian dù xấu, nhưng không bao giờ con xin bánh mà lại cho đá, tức là vật không ăn được. Không bao giờ con xin cá, mà lại cho rắn là thứ không ăn được và còn làm hại. Không bao giờ xin quả trứng mà lại bắt bò cạp cho con để bò cạp làm hại con. Tóm lại, người cha dù xấu đến đâu cũng không cho con vật vô dụng hay lừa dối con, cho con vật độc hại.

Chúa đưa ra một trường hợp thông thường của một người cha. Người ấy dù là ai, cũng vẫn thương con và mong điều tốt lành cho con đó là chuyện thường tình. Người cha tự nhiên đã như thế, những người cha tin nhận Cha Trên Trời lại còn phải suy nghĩ đến những điều tốt lành để cho con như quà tặng có giá trị vĩnh hằng nữa.

Nhưng vì đang dạy về việc cầu nguyện, nên Chúa bảo rằng, cha trên trần gian còn có ý tốt đối với con cái, hướng chỉ Cha Trên Trời, khi con xin điều gì lại không cho điều tốt nhất hay sao? Điều tốt nhất mà Chúa đề cập chính là Thánh Linh.

Cha Trên Trời là Đấng hoàn hảo, thiện lành, chắc chắn không bao giờ làm hại con dân Ngài, mà luôn ban cho những gì tốt nhất, chẳng hạn như Thánh Linh của Đức Chúa Trời.

Chúng ta thường đến với Chúa, xin nhiều điều, nhưng có một điều Chúa dạy tại đây mà có lẽ ít ai xin, đó là xin cho được Đức Thánh Linh ngự trong tâm hồn, trong cuộc sống của mình. Theo lời dạy của các Phúc Âm thì đó là điều tốt nhất Cha trên trời có thể ban.

Khi Chúa Giê-xu từ giã các môn đệ về thiên đàng, Ngài hứa sẽ ban Thánh Linh ở với họ. Nhưng tại sao Chúa còn dạy là phải xin Thánh Linh?

Thật ra Thánh Linh đang ở trong lòng người tin nhận Chúa, tuy nhiên Kinh Thánh dạy rằng người tin Chúa có thể vì bản ngã tội lỗi vẫn có thể

a. “*nói dối cùng Đức Thánh Linh*” Công Vụ Các Sứ Đồ 5:3.

b. “*dập tắt Thánh Linh*” như Sứ đồ Phao-lô dạy trong *I Tê-sa-lô-ni-ca* 5:19.

c. Chúng ta có quyền lựa chọn: “*Kẻ sống theo xác thịt thì chăm những việc thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những việc thuộc về Thánh Linh. Ai không có Thánh Linh của Đấng Christ thì người ấy chẳng thuộc về Ngài*” Rô-ma 8:5 và 9. “*Sau khi khởi sự nhờ Đức Thánh Linh, nay sao lại nhờ xác thịt mà làm cho trọn?*” Ga-la-ti 3:3. “*Hãy bước theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa muốn của xác thịt*” Ga-la-ti 5:16.

Như vậy, ta có thể xin Thánh Linh ngự vào lòng ta, nhưng ta phải thuận phục Thánh Linh. Vì tính xác thịt của chúng ta có thể ngăn cản Thánh Linh hành động và ta thất bại. Lời cầu nguyện trở thành: *Xin Thánh Linh tác động trong con, đắc thắng tính xác thịt của con để cuộc đời con an bình và tràn đầy hy vọng.*

Bài học áp dụng

Ta phải ý thức rõ việc cầu nguyện thực sự là gì?

Ta phải biết rõ ta cần điều gì chứ không phải những gì ta muốn.

Ta cần cầu xin Thánh Linh hướng dẫn ta trong mọi vấn đề, kể cả việc cầu nguyện.

Nhưng quan trọng hơn cả là ta bằng lòng để Thánh Linh làm việc mà không cản trở hay dập tắt.

Mỗi chúng ta có Cha Trên Trời, nên hãy trao đổi với Cha thường xuyên và thân thiết, vì không có ai trên đời có thể biết mọi điều sâu kín và tế nhị trong tâm tư, ý tưởng của mỗi người bằng Cha Trên Trời.

*Nguyễn Sinh
(Ngày Vinh Danh Từ Phụ 2006)*

GIẢ VỜ

“Chiếc Mercedes đen tuyền đang lao vun vút trong bóng đêm bỗng thắng gập. Ông chủ cau mày hỏi tài xế: “Việc gì vậy?” “Đạ, có tai nạn bên đường.” Một chiếc xe du lịch xinh xắn đâm sầm vào gốc cây bên lề đường, cong bánh, gãy càng. Thiếu nữ với mái tóc vàng xinh đẹp, ngất xỉu, gục đầu trên tay lái. Giữa chốn quanh hiu, đêm tối, nếu họ bỏ đi, chắc cô gái sẽ chết. Ông chủ là tay trùm ngang dọc, giết người không nháy mắt nhưng không thể thản nhiên trước mỹ nhân. Ông ra lệnh cho tài xế đỡ cô gái lên xe. May thay, cô không bị thương tích gì ngoài vài vết xây xước và chỉ bị chấn động, ngất đi giây lát mà thôi. “Nhà cô ở đâu? Chúng tôi sẽ đưa cô về.” Cô gái cúi đầu buồn bã, nước mắt doanh tròng, kể lể rằng cô đang chạy trốn người chồng vũ phu định giết cô. Ông chủ tội nghiệp, “Tôi phải đi công tác vài hôm, nhưng anh tài xế sẽ đưa cô về nhà tôi nghỉ tạm, rồi sau sẽ tính.” Ông này vốn là tay buôn lậu ma túy, không ngờ cô gái là gián điệp thượng thặng, do cảnh sát gài vào nhà ông. Chỉ trong một đêm ông vắng nhà, cô đã lén vào văn phòng, giải mã hệ thống vi tính, thông tin và mở tủ sắt, lục tìm những tài liệu, đường dây, đầu mối và nhiều bằng chứng quan trọng. Khi ông trở về, cũng là lúc cảnh sát vây kín căn nhà, xông đến bắt ông, còn cô gái đã cao bay xa chạy.”

Đây chỉ là một đoạn phim tưởng tượng hay quyển truyện nào đó có lẽ chúng ta đã từng xem qua. Câu chuyện nghe qua rất “tiểu thuyết,” nhưng trong ý nghĩa chung, nó phản ánh phần nào cuộc sống. Chúng ta, hoặc đã từng giả vờ, hoặc đã bị người khác giả vờ với mình, trong nhiều mức độ khác nhau. Người ta nói rằng cuộc đời là thiên bi hài kịch, trong đó mỗi người là một diễn viên, đến phiên mình thì bước ra nói, cười, hành động; vai diễn hoàn tất thì bước vô. Giả vờ là một phần của vai diễn. Có thể mình gán cổ cãi rằng mình chỉ giả vờ có hai lần trong đời, và không phượng hại đến ai cả. Thì cũng là giả vờ! Chúng ta có thể đoán chắc không sợ nhầm lẫn rằng ai cũng đã từng giả vờ trong đời. Thiếu nữ dữ như cọp nhưng trước mặt người bạn trai mới quen lại giả vờ ngoan hiền như nai. Anh chàng thất nghiệp, nghiện rượu, nghiện thuốc, trước mặt người đẹp lại muốn đóng vai sinh viên nghèo có chí, chỉ thiếu tiền. Đôi khi mình gật đầu làm ra vẻ đồng ý với người đối diện, nhưng thật ra trong lòng đang nhủ thầm, “ý tưởng chi mà điên rứa?” Cũng cùng một ông, nhưng trong hoàn cảnh cần tỏ ra mạnh khỏe, thì rất mạnh khỏe; nhưng trong hoàn cảnh cần có vẻ bệnh hoạn, lại làm ra vẻ bệnh hoạn. Cũng cùng một bà, nhưng buổi sáng, trong hoàn cảnh cần tỏ ra túng thiếu, bà sẽ lộ vẻ nghèo nàn; đến buổi chiều, đi dự đám tiệc, cần tỏ ra giàu sang, bà sẵn sàng đóng ngay vai sang giàu. Nếu mình không giàu mà muốn đóng vai giàu, nghĩ cũng hơi khó. Ngược lại, vai nghèo ai cũng đóng được. Vai này tương đối dễ và lại lý thú nữa là khác. Lý thú ở chỗ khi mình đóng vai nghèo, khờ, ít học, mình có thể biết được người ta thật tâm đối xử với mình thế nào. Phụ nữ luôn thích mình trẻ đẹp. Ước muốn này mạnh mẽ đến nỗi có khi mình không còn trẻ đẹp nữa, mà vẫn muốn giả vờ trẻ đẹp. Tôi đã từng trẻ, nhưng chưa bao giờ từng đẹp. Thế mà tội nghiệp thay, đến một giây phút “bất bình thường” nào đó trong cuộc đời, tôi muốn đóng vai trẻ đẹp. Thế là trước mặt mọi người, tôi bước đi nhanh nhẹn, quên cả bệnh đau lưng, cố làm ra vẻ quý phái, mặt nghiêm nghị, mắt nhìn thẳng (như các cô siêu mẫu ấy mà), tưởng tượng rằng bao nhiêu người xung quanh đang chăm chú nhìn mình. Cảm thấy vai diễn khá đạt, tôi liếc thử xung quanh xem người ta có nhìn mình thật không? Có vài người nhìn tôi thật, nhưng tiếc thay, đó chỉ là ánh nhìn thương hại một bà Á châu nhỏ con, kéo lê cái vali quá nặng giữa dòng người lũ lượt trong một phi trường rộng bao la.

Người ta giả vờ trong đời đã đành, trong đạo cũng còn tiếp tục giả vờ. Có hai ông Mỹ, tên gọi Bruce và Stan, chắc có máu tiểu lâm sao đó, cùng nhau viết một quyển sách nhỏ, sưu tập bao nhiêu cái giả vờ hai ông đã từng làm hoặc nhận xét thấy trong nhà thờ. Tôi chỉ xin sơ lược vài điều hai ông này đầu láo về vấn đề dâng hiến và nghe giảng luận.

Trong chương trình lễ nhà thờ, có một tiết mục khiến nhiều người cảm thấy áy náy, đó là tiết mục dâng hiến. Đừng lo. Mình không muốn dâng, chưa sẵn sàng dâng, hoặc chỉ dâng số tiền nhỏ, đây là phương pháp. Nguyên tắc đầu tiên là mình hãy khéo léo che giấu số tiền trong nắm tay, đừng để ai thấy, thậm chí mình có thể làm bộ như đang cầm tiền trong tay trong khi thật sự, trong tay chẳng có gì cả. Nếu đồ dùng dâng hiến là một túi dài mà mình chỉ có nắm tay không, hoặc tờ giấy 1 đồng, hãy cho nắm tay vào túi, vừa qua khỏi miệng túi, thả tay ra và rút tay ra khỏi miệng bao. Nếu mình muốn bỏ vào tiền các, hãy cho tay vào sát đáy bao, bỏ tiền các vào thật nhẹ, tránh tiếng kêu “leng keng” khiến người ta biết mình bỏ vào tiền các. Nếu đồ dùng dâng hiến là một cái đĩa thì kỹ thuật khó khăn hơn. Muốn bỏ vào tờ giấy 1 đồng? Hãy xếp góc tiền nơi in chữ 1 đồng cho đừng ai thấy, rồi cẩn thận xếp tờ giấy bạc làm đôi theo mặt bên kia, đừng để hình ông Washington ra ngoài, kéo người bên cạnh biết mình bỏ vào đĩa chỉ 1 đồng. Nếu bỏ tiền các, hãy cẩn thận, vì miếng nỉ xanh dán dưới đáy đĩa không đủ ngăn tiếng kêu của những đồng bạc các. Nhớ cẩn thận để tiền các vào đĩa thật nhẹ, nằm gọn trên những tờ giấy bạc có sẵn trong đĩa, vừa để tránh tiếng kêu, vừa khiến người ta có cảm giác mình vừa để vào tờ giấy bạc. Nếu bạn không có gì cả để dâng hiến, hoặc không muốn dâng hiến, hãy ngời cúi đầu, nhắm mắt như đang cầu nguyện, thậm chí có thể lầm thầm nho nhỏ, như thế những người xung quanh không nỡ quấy động giây phút thiêng liêng của bạn, họ sẽ chuyển đĩa dâng hiến sang người bên cạnh. Nếu nhà thờ cung cấp bao thư dâng hiến thì càng tiện. Mình chỉ cần giả vờ móc ví tiền, rồi hoặc bỏ vào bao thư tờ giấy 1 đồng, hoặc tiền các, hoặc thậm chí không có gì cả, ngoài bì thư, viết nguệch ngoạc một tên giả rồi bỏ bao thư vào đĩa dâng hiến, nhớ để mặt trái lên trên để người bên cạnh không thấy cái tên giả của mình.

Trong phần nghe giảng luận, tác giả chỉ cách làm gì khi nghe một bài giảng rất ư buồn ngủ. Thứ nhất là ngồi viết nguệch ngoạc trên tờ chương trình, nhưng tạo dáng vẻ như mình đang ghi chép bài giảng. Thứ hai, để tránh ngủ gật, hãy nghĩ ra trò chơi trong tâm trí, như cố nhớ tên của 50 tiểu bang Hoa Kỳ, hoặc với người biết chút ít Kinh Thánh, hãy cố nhớ tên 66 sách trong Kinh Thánh. Thứ ba, kết hợp cách thứ nhất và nhì, đó là viết xuống danh sách những điều cần làm, hoặc tên các tiểu bang Hoa Kỳ, tên các thủ phủ, vân vân. Người xung quanh sẽ tưởng mình đang ghi chép bài giảng. Nhớ cẩn thận đừng cho họ thấy những gì mình viết. Thứ tư, nếu không có giấy viết, hãy thử trò chơi tưởng tượng, như hình dung ông mục sư đang mặc áo bông hoa sặc sỡ kiểu Hạ-uy-di, hoặc bà đánh đàn phong cầm mặc bộ đồ vũ ba-lê chẳng hạn. Thứ năm, vận động bắp thịt bằng cách gồng mình, giả vờ khoanh tay nhưng âm thầm siết hai cánh tay với nhau, hoặc đan hai bàn tay thật chặt, rồi kéo mạnh về hai hướng khác nhau. Thứ sáu, nếu hôm đó mình cảm thấy quá mệt mỏi, có cơ ngủ gật, hãy lựa một chỗ vắng vẻ ở băng ghế sau cùng, làm thế nào để đầu có thể dựa vào tường càng tốt. Để tránh cảnh say ngủ đến cất tiếng ngáy, nên ngậm một cây bút chì trên miệng.

Dĩ nhiên hai ông này viết nhẹ nhàng, nói đùa vậy với ý ngầm là họ rất hối hận những hành động nghịch phá thời niên thiếu trong nhà thờ, nhưng cũng có ý nhắc nhẹ con cái Chúa trong tinh thần thờ phượng.

Trong Kinh Thánh có chép câu chuyện về những người giả vờ.

Khi Chúa Giê-xu giáng sinh, có những nhà thông thái từ Đông phương, theo ánh sao lạ dẫn đến xứ Do Thái để tìm và thờ phượng một vị vua mới ra đời. Họ đến Giê-ru-sa-lem, vào cung điện, diện kiến Herod Đại Đế để hỏi về tông tích ấu vương. Herod nghe về một vị vua mới ra đời, rất lo sợ cho quyền lực của ông ta nên muốn tiêu diệt em bé ấy. Ngoài mặt, ông giả vờ bảo các nhà thông thái hãy đi tìm ấu vương rồi về báo cho ông ta hay, để ông cũng đến thờ phượng Ngài, nhưng thâm tâm chỉ để tiêu diệt con trẻ mà thôi. Sau khi các nhà thông thái đã gặp và thờ phượng ấu vương, Chúa mách bảo họ âm mưu của kẻ ác nên họ lên tìm đường khác mà về xứ, không trở lại gặp Herod.

Trong thời kỳ Hội Thánh đầu tiên, nhiều tín hữu bán hết tài sản, đem dâng vào Hội Thánh, là hành động yêu thương quên mình, được mọi người khen ngợi. Đôi vợ chồng A-na-nia và Sa-phi-ra, muốn được khen ngợi nhưng tiếc số tiền bán tài sản nên đồng mưu với nhau, giấu bớt một phần tiền, đem dâng số còn lại vào Hội Thánh và giả vờ rằng đó là tất cả số tiền bán tài sản. Họ đã bị Sứ đồ Phê-rô quở trách: *“Nếu người chưa bán ruộng đó, há chẳng phải là của người sao? Khi bán rồi, giữ giá đó há chẳng được sao? Ấy chẳng phải người nói dối loài người, bèn là nói dối Đức Chúa Trời.”* Hai người nghe lời quở trách thì té xuống và tắt hơi.

Chúng ta có nhận rằng con người chúng ta sống giả vờ nhiều lần, nhiều cách, đủ mọi phương diện và mức độ khác nhau. Giả vờ sơ cấp, lòng áy náy không yên và hành tung bị khám phá nhanh chóng. Giả vờ trung cấp, lòng hơi áy náy và hành tung một thời gian sau mới bị phát hiện. Giả vờ cao cấp, lòng không áy náy và hành tung khó phát hiện. Giả vờ siêu cấp, chẳng những không áy náy, còn nghĩ rằng mình làm đúng và cái giả, cái thật đã nhập chung tinh vi đến độ khó phân biệt. Chẳng những chúng ta giả vờ với nhau, nhưng điều nguy hiểm nhất là chúng ta giả vờ với Chúa mà làm hại cho linh hồn mình. Chúng ta giả vờ đạo đức, giả vờ không cần Chúa, giả vờ không sợ lửa địa ngục, giả vờ không quan tâm đến thiên đàng. Thật buồn cười. Chúng ta giả vờ đạo đức mà không ai dám cho rằng đạo đức của mình đủ đưa mình vào thiên đàng? Chúng ta giả vờ không cần Chúa nhưng khi đối diện với khó khăn tội cùng, chỉ biết kêu Trời giúp mà thôi. Chúng ta giả vờ không sợ lửa địa ngục vì thật sự chưa nhận thức được sự đau thương kinh khủng đời đời của lửa địa ngục. Cũng vậy, chúng ta giả vờ không cần thiên đàng vì chưa hiểu được hạnh phúc, vinh quang, nét đẹp huy hoàng rực rỡ của nơi Chúa dành sẵn cho con cái Ngài.

Khi quý vị đọc những dòng này, chắc không phải là tự nhiên tình cờ, nhưng Chúa có chương trình cho đời sống quý vị và đang kêu gọi quý vị hãy thành thật với chính mình, với lương tâm, với Chúa. Hãy nhận rằng mình là tội nhân cần một Cứu Chúa. Tội lỗi là căn bệnh ung thư hiểm nghèo đang dần hủy hoại cả cuộc đời con người. Giả vờ không quan tâm đến vấn đề tội lỗi không khiến mình trở nên vô tội. Giả vờ tin vào công đức của mình nghĩa là chấp nhận “xức dầu cù là để chữa bệnh ung thư.” Chỉ có một phương cách mà thôi, hãy tin vào sự chết chuộc tội của Chúa Giê-xu. Chúa là Đấng Thành Tín và Chân Thật, là phương thuốc nhiệm mầu sẽ chữa hữu hiệu bệnh giả vờ của chúng ta.

Bình Minh

KHÔNG QUÁ MUỘN MÀNG

Không biết tự bao giờ tôi trở thành bạn của ông ta. Có lẽ chúng tôi, một già, một trẻ có chung một sở thích nào đó hay nói chính xác ông ta thích giải bày tâm sự còn tôi lại thích nghe chuyện của ông ta.

Sự gặp gỡ của chúng tôi thật tình cờ, tôi giữ trẻ cho nhà thờ, còn ông là người đem trẻ đến gửi. Thành bé nhỏ kháu khỉnh nhưng tinh nghịch lại chịu theo ông nội tới nhà thờ mỗi tuần là chuyện dễ gây thắc mắc. Lúc đầu nó khóc lóc, la hét đòi ba mẹ; ông nội nó thì rất nhẫn nại nhưng cứng rắn. Rốt cuộc nó cũng phải chịu thua ông, ở lại phòng giữ trẻ cùng các bạn khác. Chẳng bao lâu nó hòa nhập vào hoạt động của lớp: ca hát, cầu nguyện và tham gia những sinh hoạt khác. Chúng tôi vui

mừng vì có thêm một em nhỏ được cơ hội học biết về Chúa, nhưng người vui mừng hơn cả là ông ta. Có lần tôi bắt gặp ông rơi nước mắt khi nhìn thẳng cháu nhỏ hát tôn vinh Chúa. Những giọt nước mắt già nua thật sự làm tôi xúc động, tôi đến gần ông nói lên cảm xúc của mình:

- Ông thật là một người cha, người ông tuyệt vời, tôi tin chắc rằng con cháu ông sẽ là những người tin kính Chúa. Ông buồn bã lắc đầu:

- Tôi đã là người cha không tốt, tôi đang cố gắng sửa sai lỗi lầm của mình. Cảm tạ Chúa còn cho tôi cơ hội đưa thẳng cháu nội tôi đến với Chúa.

Câu nói úp úp mở mở của ông gợi trong tôi sự tò mò, chẳng bao lâu, vào dịp dọn dẹp và chuẩn bị cho lễ kỷ niệm Chúa Giáng Sinh, ông đến giúp tôi, khi xong việc, tôi gợi lại chuyện cũ. Ông như người chết đuối vớ được chiếc phao, ông trút hết nỗi lòng:

- Tôi lớn lên ở một tiểu bang nhỏ miền đông, cái lạnh của vùng đó vẫn còn ám ảnh tôi đến bây giờ. Cha mẹ tôi là người tin kính Chúa, họ không bỏ buổi thờ phượng nào, tất nhiên tôi phải theo họ đến nhà thờ. Buổi sáng mùa đông phải rời chăn êm nệm ấm đi nhà thờ là cực hình của tuổi trẻ. Cha tôi cầm cây roi đi sau, áp giải tôi đến nhà thờ, qua đó tôi biết Chúa và theo Chúa trong sự nghiêm khắc của cha tôi. Giữa tôi và Chúa không có điều gì gút mắc nhưng tôi ngầm chống đối cha tôi vì cho rằng ông khắt khe, và dạy con không khoa học, không phù hợp với thời đại. Thế mà cảm tạ Chúa, sự khế khắt của cha tôi giúp tôi lớn lên trong Chúa, thành đạt trong việc học và cưới được người vợ cùng nhà thờ. Tôi còn nhớ rất rõ khung cảnh trang nghiêm, long trọng trong ngày cưới. Tôi đã hát trong lễ cưới của mình, tôi thấy cha mẹ tôi rơi nước mắt và hình ảnh cha tôi lúc đó hiện từ biết bao!

Cưới xong, vợ chồng tôi từ già cha mẹ hai bên, từ già tiểu bang nhỏ bé, lạnh lẽo của mình, đến vùng đất ấm này. Ngày tôi lên đường, cha tôi nắm tay tôi ân cần dặn dò: “Con đã trở thành người chồng, đã trưởng thành. Rồi các con sẽ có con, con sẽ làm cha, đó không phải là việc dễ dàng, con phải cầu nguyện và trông cậy nơi Chúa thật nhiều. Điều cha mẹ có thể giúp con bây giờ là cầu nguyện cho các con, cho gia đình con mỗi ngày...”

Cuộc sống ở thành phố mới có nhiều cám dỗ, vợ chồng tôi lao vào kiếm tiền. Niềm sung sướng của chúng tôi phơi bày qua căn nhà mới, xe đẹp, những hộp đêm vũ trường sang trọng để bù lại những lúc làm việc vất vả, mệt nhọc. Chúng tôi xa dần Hội Thánh, những anh chị em cùng đức tin. Không biết tự lúc nào chúng tôi trở thành những người chỉ đến nhà thờ vào những dịp lễ lớn như Giáng Sinh, Phục Sinh. Các con tôi lớn lên trong sự thoải mái, vui chơi trong những ngày nghỉ cuối tuần. Chúng có được những gì chúng muốn: áo quần đẹp, đồ chơi mắc tiền, những cuộc du lịch kéo dài hàng tuần. Những lần cha mẹ tôi đến thăm hay điện thoại người rất buồn, nhưng bấy giờ tôi không thấy được chỗ sai của mình mà nghĩ rằng cha mẹ tôi già nên lắm cảm. Rồi cha mẹ tôi lần lượt qua đời, các con tôi cũng lớn lên và có đời sống riêng, nhưng chúng không được như tôi ngày xưa. Chúng rời trường sớm, bỏ lỡ cơ hội hoàn tất đại học. Chúng ăn chơi, hút sách, quan hệ tình dục bừa bãi, chẳng đứa nào nghĩ đến chuyện hôn nhân. Khi vợ chồng tôi nhận ra điều đó thì đã muộn. Chúng tôi chỉ còn biết khóc lóc, ăn năn tội với Chúa.

Vợ chồng tôi trở lại nhà thờ và tìm được niềm an ủi từ Cha Thiên Thượng. Tôi lấy làm xấu hổ cho chính bản thân mình, làm cha mà không có trách nhiệm với con cái, phải chi tôi cầm roi lừa các con tôi đến nhà thờ như cha tôi đã làm thì nó không hư hỏng như ngày nay. Vợ chồng tôi quyết định làm một bữa ăn thịnh soạn vào mùa Giáng Sinh năm đó. Chúng tôi gọi điện thoại vài tuần trước để các con chúng tôi thu xếp về nhà. Chúng rất ngạc nhiên không hiểu chúng tôi có kế hoạch gì nên chúng thoái thác, từ chối, nhưng vì chúng tôi nài nỉ nên rốt cuộc chúng cũng về sum họp đầy đủ. Đêm Giáng Sinh đó tôi làm một việc quan trọng mà đáng ra tôi phải làm hơn hai mươi năm trước. Tôi đã nói về Chúa, về tình yêu thương cao cả của Ngài, về ơn phước của Ngài trên đời sống của tôi. Tôi đã xin lỗi các con tôi vì tôi đã không nghiêm chỉnh đem các con tôi đến với Chúa. Tôi kêu gọi các con tôi quay trở lại, ăn năn, và sống với con người mới được Thiên Chúa biến đổi. Chúa luôn giang rộng cánh tay chờ đón các con. Nhưng chúng dùng những lý lẽ của cuộc sống thực dụng phản bác tôi. Tôi giận con mình thì ít mà giận chính bản thân mình thì nhiều, bởi vì tôi đã không “dạy cho trẻ thơ con đường nó phải đi, hầu khi trở về già cũng không lìa khỏi nó.” Chúng tôi tiếp tục cầu nguyện ngày đêm cho các con tôi, và không từ bỏ cơ hội nào để nói cho chúng biết Chúa yêu thương và muốn cứu chuộc chúng.

Rồi Chúa làm phép lạ trên thẳng con trai nhỏ của tôi. Nó là đứa cứng đầu, bướng bỉnh nhất. Ngày nọ, sau một ngày làm việc mệt nhọc trở về nhà, tôi ngạc nhiên thấy vợ tôi khóc, còn bên cạnh con trai tôi là cô gái rất trẻ. Linh cảm của người cha cho tôi biết phần nào sự việc. Tôi ngồi xuống với tâm trạng nặng nề, lương tâm cáo trách tôi không ngừng “đây là kết quả của sự thiếu trách nhiệm làm cha của tôi đối với con tôi?” Sau lời cầu nguyện thầm, tôi phá tan không khí yên lặng nặng nề: “Con cần cha mẹ giúp gì cho con?” Thằng bé nhìn tôi với ánh mắt rụt rè lẫn lo lắng. Nó ngập ngừng thưa: “Bạn gái con đã có thai, trong khi chúng con chưa sẵn sàng để đi đến hôn nhân, cô ấy chưa được mười bảy tuổi, nếu không giải quyết vấn đề êm thấm con có thể vào tù, rồi còn đứa bé trong bụng, con của con...” Tôi nhắm mắt lại để tự trấn tĩnh. Con trai tôi chỉ mười tám, cô bé chưa mười bảy, chúng quá nhỏ để làm cha mẹ, nhưng chúng không thể trốn trách nhiệm của mình. Tôi bảo vợ tôi ngồi bên cạnh và chúng tôi cùng cầu nguyện xin Chúa cho sự sáng suốt để giải quyết vấn đề. Sau khi hẹn gặp và nói chuyện với bên nhà cô gái, họ chấp nhận không thưa kiện vì thấy hai trẻ thật lòng thương nhau, nhưng về mặt tài chánh họ không giúp gì được vì còn lo cho bốn đứa em của cô gái. Vợ chồng tôi chấp nhận lo cho cô gái đến khi đứa bé chào đời với điều kiện đứa bé được dâng cho Chúa. Tôi không thể nào tả được hết sự vui mừng và biết ơn của hai đứa trẻ. Tôi nắm bàn

tay con trai tôi và nói với nó: “Chúa thật sự thương yêu con, và muốn con trở nên con cái Ngài. Sở dĩ cha mẹ có thể khoan dung với con vì cha mẹ được Chúa tha tội và được sống trong sự khoan dung của Chúa, hãy suy nghĩ về điều đó.” Vài tuần sau, con trai tôi gọi điện thoại và xin được trở về với chúng tôi. Vợ tôi mừng đến rơi lệ trước sự thay đổi của con trai. Nó thật sự ăn năn về những việc đã làm. Nó tìm công việc làm trọn thời gian và ban đêm trở lại trường. Vợ chồng tôi hết lòng tạ ơn Chúa đã cho chúng tôi từ ơn phước này đến ơn phước khác. Tôi không bỏ lỡ cơ hội nào có thể nói về tình yêu của Chúa cho các con tôi.

Bạn gái của con tôi vẫn đi học bằng xe buýt, khi còn khoảng hai tháng nữa là đến ngày sinh, cô ấy trượt té phải đem vào phòng cấp cứu. Nghe tin, vợ chồng tôi cùng con trai tôi hốt hải vào bệnh viện. Bác sĩ cho biết cô gái trong tình trạng hôn mê và đứa bé cần đem ra gấp, hy vọng sống sót rất thấp. Mặt con trai tôi nhợt nhạt, cắt không ra chút máu, nó nói gần như khóc: “Cha ơi, xin cầu nguyện Chúa của cha cứu sống người yêu và con của con.” Lời kêu cứu của nó làm tôi chột tỉnh, tôi mời vợ tôi và mọi người bên gia đình cô gái cùng hiệp ý cầu nguyện với Chúa. Mẹ cô gái vật vã than khóc và từ chối, nhưng cha cô bình tĩnh hơn nên khuyên vợ: “Bà khóc cũng không làm được gì, thôi thì hãy nghe lời và cầu nguyện với Chúa của ông ta.” Tôi cất tiếng khẩn thiết cầu xin Chúa ban ơn trên mẹ con đứa bé, xin Chúa dùng quyền năng của Ngài làm phép lạ trên đời sống mẹ con đứa bé. Tôi tiếp tục cầu nguyện với nhiều người cũng như cầu nguyện riêng, con trai tôi cũng thống thiết cầu nguyện. Chúng tôi chờ khoảng bốn tiếng đồng hồ thì y tá chuyển cô gái ra khỏi phòng giải phẫu và cho biết giờ phút nguy kịch đã qua, cô gái có một bé trai trong sự nhiệm mầu.

Thật nhiệm mầu khi cả hai mẹ con vượt qua được sự nguy hiểm. Không chỉ riêng tôi, cả hai gia đình đều khóc trong sự vui mừng. Chắc cô cũng đoán được, Chúa Nhật sau đó con trai tôi làm lễ tin nhận Chúa. Hai tuần sau vợ chồng tôi đón bà mẹ trẻ và đứa cháu nội về nhà để chăm sóc. Tôi khuyên con trai tôi hợp thức hóa vì cháu nội tôi cần có bố mẹ một cách “danh chánh ngôn thuận.” Thế rồi khi cháu trai tôi được một tuổi thì bố mẹ nó đã làm hôn lễ tại nhà thờ. Cả hai cha mẹ của thằng cháu nội tôi đều đã tin Chúa, và tôi thì làm cái việc mà cô đã thấy đó...

Tôi thật cảm động về câu chuyện của ông, nhất là tâm tình của người cha trong ông. Có bao nhiêu người cha đã làm tốt công việc của mình như ông, dẫu có muộn màng nhưng ông kịp thời đưa các con ông trở lại tin Chúa để cuộc đời họ được thay đổi, có ý nghĩa. Tôi ước mong câu chuyện nhỏ này sẽ là món quà ý nghĩa cho những người cha trong ngày vinh danh họ.

Vân Phương

Câu chuyện sau cùng

Điều Lành & Điều Dữ

Thông thường ai cũng biết điều thiện lành nên làm và khuyến khích cổ vũ, còn điều ác dữ nên tránh vì có thể hậu quả không hay xảy đến cho mình. Tuy nhiên trong đời thường điều thiện lành và ác dữ nhiều khi không có ranh giới rõ ràng. Vì có những việc đem lợi ích cho ta, thì lúc nào ta cũng cho là tốt và tự cho phép mình hành động, và thích thú khi làm như thế, nhưng xét cho cùng, các việc ấy là gian dối hay mang tính chất không ngay thật và lừa đảo. Nhiều khi chỉ một mình ta có thể lý giải là đúng hay sai mà thôi.

Một người làm công việc thông dịch cho một cơ quan, có lương rất hậu, tiền huê hồng hay bonus cũng rất nhiều. Người ấy thoạt tiên hứa là sẽ không lấy tiền huê hồng mà chỉ làm công việc sở giao cho mình làm. Nhưng vì tiền huê hồng rất tốt, nên vẫn nhận. Người ấy vì tin Chúa và nghe Lời Chúa trên Đài Nguồn Sống mỗi ngày, nên cảm thấy rằng việc làm của mình có lẽ không làm Chúa vui lòng nên Chúa khiến cho bị tật bệnh liên miên.

Chúng tôi đã dùng *Rô-ma 16:19* để hướng dẫn người ấy.

Câu Kinh Thánh này trong tiếng Việt là: *Mong rằng anh em khôn ngoan về điều lành và thanh sạch đối với điều dữ.*

Trong Kinh Thánh tiếng Hoa, bản Hiện Đại dịch như sau: *Ngã yếu nể môn tại hảo sự thượng thông minh, tại hoại sự thượng vô tri.*

Trong Kinh Thánh tiếng Anh dịch là: *I want you to be wise in what is good, and innocent in what is evil.*

Trong tiếng Việt, chữ thanh sạch không được rõ ý, nhưng trong tiếng Hoa và tiếng Anh, *thượng vô tri* và *be innocent* rất dễ hiểu. Đối với việc ác dữ, không nên quan tâm, mà dứt khoát bỏ qua, như không biết và như không bao giờ có thể vi phạm.

Tiêu chuẩn của Đạo Chúa rất cao: không phải chỉ làm lành lánh dữ, nhưng phải chuyên tâm, đem hết khôn ngoan và tâm hồn để làm việc tốt lành (*thượng thông minh*), đừng bận tâm (*thượng vô tri*) đến những chuyện mập mờ, không trong sạch, không tốt lành và nhất là trái đạo.

Ngoài ra, nhiều khi ta chỉ xét vấn đề theo cái nhìn của một người công chính hay theo sự phê phán đánh giá của người khác, mà quên rằng tiêu chuẩn của Chúa vô cùng cao cả. Đưa dưới ánh sáng của Lời Chúa, ta mới thật sự biết rõ đâu là đúng và đâu là điều phải tránh bỏ. Khi nào ta theo đúng Lời Chúa dạy thì tâm hồn ta an nghỉ trong thánh khiết và công chính của Chúa, người đời dù không chấp nhận, nhưng không thể xúc phạm đến danh Chúa.

Nguyễn Sinh

(trích trong *Suy Niệm Lời Chúa*)